

ĐĂNG KÝ

Xây dựng mô hình tiêu biểu điển hình “Học tập suốt đời” - Phong trào “Bình dân học vụ số” năm 2025

I- MÔ HÌNH ĐĂNG KÝ CẤP PHƯỜNG – CẤP THÀNH PHỐ

1. Mô hình tập thể:

Đơn vị	Tên mô hình	Phạm vi, đối tượng áp dụng	Thời gian thực hiện	Kết quả đạt được sau khi thực hiện	Các giải pháp tổ chức thực hiện
Trường THCS Nguyễn Văn Thuộc	"Bình dân học vụ số"	Cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và học sinh toàn trường Toàn trường	Trong năm 2025	<b>I. Mục đích:</b> 1. Nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất trong cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh và học sinh về ý nghĩa, tầm quan trọng của Phong trào “ <b>Bình dân học vụ số</b> ” nhằm phổ cập tri thức, kỹ năng số cho người dân với tinh thần cách mạng, toàn dân, toàn diện, không ai bị bỏ lại phía sau trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia. Đồng thời trang bị kiến thức, kỹ năng số cần thiết để mọi người dân áp dụng trong cuộc sống, nhằm nắm bắt, tận dụng, khai thác, thụ hưởng những thành quả của khoa học công nghệ, đổi mới	<b>1. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp truyền thông và tuyên truyền</b> - Thực hiện chiến dịch truyền thông sâu rộng trên các nền tảng xã hội (Zalo, Facebook, Website) và các thông tin truyền thông của nhà trường về Phong trào “ <b>Bình dân học vụ số</b> ” để cung cấp thông tin về phong trào với nhiều phương thức khác nhau. - Huy động những cá nhân có ảnh hưởng trong cộng đồng tham gia chiến dịch lan toả Phong trào. Phổ biến đến từng phụ huynh đảm bảo mọi người dân đều nắm rõ chủ trương và sẵn sàng thực hiện Phong trào “ <b>Bình dân học vụ số</b> ”. Tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc làm chủ công nghệ số, kỹ năng số trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia. - Mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên tích cực tuyên truyền cho phụ huynh và nhân dân biết về Phong trào và lợi ích của công nghệ số, kỹ năng số, xã hội số thông qua các trao đổi thông tin, buổi họp phụ huynh; trên các nền tảng

				<p>sáng tạo và chuyển đổi số mang lại.</p> <p>2. Ban chỉ ủy, Ban giám hiệu và các đoàn thể, cá nhân tích cực thực hiện và lan tỏa việc quán triệt, tuyên truyền, triển khai Phong trào <b>“Bình dân học vụ số”</b> sâu rộng, đều khắp, thường xuyên, liên tục với nhiều hình thức phong phú, đa dạng gắn với nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, thiết thực, có trọng tâm, trọng điểm, gắn với lộ trình phù hợp với đặc điểm, tình hình của nhà trường và địa phương nhằm đáp ứng được mục tiêu đề ra. Từ đó khơi dậy động lực tự thân của mỗi người trong học tập, rèn luyện kỹ năng số và tham gia đầy đủ vào tiến trình chuyển đổi số quốc gia.</p> <p><b>II. Yêu cầu:</b></p> <p>1. Phong trào <b>“Bình dân học vụ số”</b> phải được coi là một nhiệm vụ chính trị trọng tâm, phải được triển khai toàn diện, sâu rộng đến từng cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, lan tỏa đến nhân dân tạo thành cuộc vận động lớn trong toàn dân thi đua học tập số. Mỗi cán bộ, đảng viên phải là người tiên phong, gương mẫu, đồng thời huy động sức mạnh</p>	<p>xã hội Facebook, Zalo, Website. Tích cực hướng dẫn học sinh tiếp cận và vận dụng công nghệ số trong học tập, hỗ trợ gia đình trong phong trào chuyển đổi số của đất nước.</p> <p>- Triển khai <b>“Ngày hội toàn dân học tập số”</b> vào ngày 10/10 hằng năm Ngày chuyển đổi số quốc gia, kết hợp tổ chức các chuyên đề về chuyển đổi số; trải nghiệm và hướng dẫn sử dụng các dịch vụ số, lớp học số cho học sinh và cho cộng đồng.</p> <p><b>2. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp triển khai các quy định, hướng dẫn</b></p> <p>- Căn cứ khung kỹ năng số được cấp trên ban hành, triển khai cụ thể việc hướng dẫn đánh giá, xác nhận đạt trình độ phổ cập kỹ năng số (công dân số) cho bốn nhóm đối tượng: cán bộ, viên chức, người lao động trong nhà trường; học sinh; cha mẹ học sinh/người dân (<i>hoàn thành theo yêu cầu trong năm hoặc từng giai đoạn</i>).</p> <p>- Xây dựng và ban hành Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp, cống hiến, đạt thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào <b>“Bình dân học vụ số”</b> (<i>Hoàn thành tháng 4/2025</i>).</p> <p><b>3. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp xây dựng chương trình phổ cập kỹ năng số</b></p> <p>- Xây dựng chương trình phổ cập phù hợp với khung kỹ năng số của từng nhóm đối tượng phổ cập, tập trung vào nội dung cốt lõi, tăng cường thực hành, ứng dụng trong công việc và đời sống (<i>hoàn thành tháng 3/2025</i>).</p> <p>- Tích hợp chuyển đổi số trong các bài giảng, xây dựng nội dung cụ thể trong KHGD của giáo viên, đảm bảo học sinh vận dụng được theo từng mức độ (<i>hoàn thành tháng 5/2025</i>).</p> <p><b>4. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp phổ cập kỹ năng số cho</b></p>
--	--	--	--	--	--

				<p>tổng hợp của xã hội để lan tỏa tinh thần tự học, nhu cầu tự nhiên, cấp thiết của người dân trong việc tự nâng cao tri thức số, tự rèn luyện kỹ năng số.</p> <p>2. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo và các nền tảng học tập trực tuyến, bảo đảm phương thức tiếp cận linh hoạt phù hợp với mọi đối tượng.</p> <p>3. Triển khai nhanh, rộng khắp, bao trùm, có tính hệ thống, gắn kết; có cơ chế kiểm tra, đánh giá thường xuyên, bảo đảm hiệu quả thực chất, không chạy theo phong trào. Thành công của Phong trào phải được đo lường bằng sự thay đổi căn bản trong năng lực số của người dân, thúc đẩy kinh tế số, xã hội số, công dân số, hình thành thói quen số và văn hóa số trong giáo viên, học sinh, xây dựng <b>“trường học thông minh”</b>, <b>“công dân toàn cầu”</b>.</p> <p><b>III. NỘI DUNG</b></p> <p>Triển khai phong trào <b>“Bình dân học số”</b> thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị “về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc</p>	<p><b>từng nhóm đối tượng</b></p> <p><b>4.1. Phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, giáo viên và người lao động</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức sinh hoạt chuyên đề “<i>Đảng viên tiên phong học tập kỹ năng số</i>” tại chi bộ tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của đảng viên trong việc học tập, nâng cao kỹ năng số, thúc đẩy chuyển đổi số.</li> <li>- Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn để cập nhật, nâng cao về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, giáo viên và người lao động, phù hợp với tiến trình chuyển đổi số của ngành.</li> <li>- Lồng ghép, đưa nội dung về chuyển đổi số, kỹ năng số vào các chương trình bồi dưỡng chuyên môn theo tiêu chuẩn, chương trình bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm.</li> </ul> <p><b>4.2. Phổ cập kỹ năng số cho học sinh</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tích hợp giáo dục kỹ năng số cho học sinh trong chương trình dạy học chính khóa và thông qua các hoạt động ngoại khóa. Đặc biệt coi trọng kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) cho học sinh.</li> <li>- Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong nhà trường, phát triển các mô hình giáo dục mới dựa trên công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, tạo dựng môi trường thực hành để học sinh được tiếp cận, hình thành kỹ năng số và hưởng lợi từ thành quả chuyển đổi số.</li> <li>- Nâng cao kỹ năng số và ứng dụng công nghệ cho giáo viên thông qua mô hình “<i>Học qua làm</i>” gắn liền với các phương pháp đổi mới giảng dạy, bằng cách tự học, tự bồi dưỡng, thông qua trao đổi trong tổ chuyên môn với thực hành tại lớp. Hình thành cộng đồng “<i>giáo viên số</i>”.</li> <li>- Phát huy vai trò của giáo viên và học sinh tình nguyện tham gia các hoạt động phổ cập kỹ năng số cho người dân, trước hết là người thân trong gia đình, những</li> </ul>
--	--	--	--	--	--

				<p>gia”, gồm các nội dung sau:</p> <p><b>1.</b> Tuyên truyền, phổ biến, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên, giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin và công tác phổ cập kỹ năng số trong công tác quản lý, giảng dạy, học tập thông qua các tài liệu, sản phẩm tuyên truyền trực quan, trên internet, mạng xã hội và các phương tiện điện tử khác nhằm nâng cao chất lượng quản lý, chất lượng giáo dục của nhà trường.</p> <p><b>2.</b> Triển khai toàn diện, đồng bộ các giải pháp trong quản lý, dạy - học; thúc đẩy cải cách các thủ tục hành chính, góp phần thay đổi các mô hình quản lý từ nhà trường đến các hộ gia đình, khu dân cư, tạo thành cộng đồng số theo xu hướng hội nhập quốc tế, hiện đại hóa các trong các hoạt động của xã hội.</p> <p><b>3.</b> Thi đua tự học, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, rèn luyện phát triển kỹ năng số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của ngành giáo dục; khai thác có hiệu quả các dịch vụ, nền tảng số, công nghệ số, nhất là trí tuệ</p>	<p>người có hoàn cảnh khó khăn, yếu thế.</p> <p><b>4.3. Phổ cập kỹ năng số cho người dân</b></p> <p>- Phối hợp với Tổ công nghệ số cộng đồng, đoàn thanh niên, doanh nghiệp công nghệ số, hội phụ nữ và các tổ chức xã hội nghề nghiệp cử giáo viên, học sinh am hiểu công nghệ hướng dẫn người dân cách sử dụng các kỹ năng số, đặc biệt là đối với người cao tuổi và lao động phổ thông.</p> <p><b>5. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp triển khai các mô hình, phong trào phát triển, lan tỏa kỹ năng số cho cộng đồng</b></p> <p>- Phong trào “<i>Gia đình số</i>”: Mỗi hộ gia đình có ít nhất một thành viên tham gia học tập kỹ năng số và sử dụng dịch vụ số để xây dựng tài khoản học tập số cho từng hộ gia đình (mỗi giáo viên, học sinh được tiếp thu từ nhà trường về nhà là một tuyên truyền viên).</p> <p>- Mô hình “<i>Mỗi công dân - Một danh tính số</i>”: Đảm bảo 100% công dân từ 16 tuổi có danh tính số, hỗ trợ người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID, tài khoản ngân hàng số.</p> <p>- Mạng lưới chuyển đổi số: Xây dựng một mạng lưới chuyển đổi số trong nhà trường, là đội ngũ chịu trách nhiệm tiếp nhận, triển khai và duy trì phong trào học tập số suốt đời ngay sau khi Phong trào “<i>Bình dân học vụ số</i>” kết thúc, đồng thời tích hợp với các phong trào và hoạt động cơ sở khác nhằm tạo ra các hình thức hoạt động đa dạng, thu hút người tham gia, tối ưu hóa chi phí và đảm bảo tính, bền vững.</p> <p>- Vận động đoàn viên giáo viên và học sinh tham gia chiến dịch Thanh niên tình nguyện chung tay phổ cập kỹ năng số trong cộng đồng: thành lập 01 Đội hình “<i>Bình dân học vụ số</i>” để trực tiếp tuyên truyền, hỗ trợ phổ cập người dân và học sinh các kiến thức, kỹ năng cơ bản về công nghệ thông tin. Đồng thời trực tiếp</p>
--	--	--	--	--	---

			<p>nhân tạo (AI) trong công việc và cuộc sống; xây dựng đơn vị số, cộng đồng số, gia đình và công dân số.</p> <p>4. Phát động trong cán bộ, đảng viên, viên chức, học sinh và cha mẹ học sinh/nhân dân trên địa bàn tham gia sáng tạo, nghiên cứu, ứng dụng khoa học trên các lĩnh vực, nhất là trong quản lý, lãnh đạo, điều hành, phát triển nhà trường, xây dựng trường học thông minh, công dân toàn cầu và đáp ứng phong trào thi đua xây dựng xã hội học tập trên địa bàn phường.</p>	<p>hướng dẫn, phổ cập người dân sử dụng máy tính, các thiết bị thông minh, mạng xã hội để thực hiện dịch vụ công trực tuyến và tương tác với chính quyền qua nền tảng số; Hướng dẫn người dân, học sinh truy cập internet và các kỹ năng số thiết yếu (sử dụng phần mềm và mạng xã hội) một cách văn minh, bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin ở mức cơ bản, tránh lừa đảo số; nhận diện và phòng ngừa thông tin xấu, độc trên không gian số.</p> <p>- Hướng dẫn người dân, hộ gia đình tham gia các sàn thương mại điện tử uy tín của các doanh nghiệp trong nước, các kỹ năng bán hàng qua sàn thương mại điện tử; kỹ năng thanh toán điện tử không dùng tiền mặt và các ứng dụng số khác phục vụ cho sản xuất, kinh doanh phù hợp với điều kiện của địa phương; hướng dẫn người dân các thủ tục hành chính trực tuyến trong cải cách hành chính hiện nay.</p>
--	--	--	---	---

## 2. Mô hình cá nhân:

Chi, đảng bộ cơ sở trực thuộc	Cá nhân thực hiện	Tên mô hình	Phạm vi, đối tượng áp dụng	Thời gian thực hiện	Mục tiêu đạt được sau khi thực hiện	Các giải pháp tổ chức thực hiện cụ thể
Chi bộ THCS Nguyễn Văn Thuộc	Đỗ Thị Ngọc Lan – Bí thư Chi bộ	<i>"Nâng cao năng lực số, công dân số cho bản thân"</i>	Phạm vi: tại Trường THCS Nguyễn Văn Thuộc. Đối tượng: CB,GV,NV,CMHS và HS trường THCS	Trong năm 2025	Nâng cao năng lực số của bản thân, đóng góp tích cực cho phong trào <b>"Bình dân học vụ số"</b> ; xứng đáng là nhà quản lý, lãnh đạo, chỉ đạo trong công cuộc chuyển	- Gương mẫu đi đầu, là người chỉ đạo, lãnh đạo các tổ chức trong nhà trường, các thành viên của đơn vị trong phong trào "Bình dân học vụ số". - Xây dựng kế hoạch nhiệm vụ chuyển đổi số cụ thể, trong đó có các giải pháp về nâng cao năng lực số cho giáo viên và học sinh; đóng góp cho cộng

			Nguyễn Văn Thuộc; nhân dân trên địa bàn phường Hà Lâm.		đổi số của đơn vị, góp phần thành công trong chuyển đổi số quốc gia; xây dựng xã hội học tập theo mô hình “Học tập suốt đời”.	đồng trong công cuộc chuyển đổi số của địa phương; xây dựng “Trường học thông minh”, “Công dân toàn cầu” cho giáo viên và học sinh. - Vận động CB,GV,NV, CMHS và các em học sinh thực hiện tốt các kế hoạch đã xây dựng - Tích cực tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao kỹ năng quản lý giáo dục; tích lũy kinh nghiệm để giải quyết tốt các tình huống sư phạm và các nhiệm vụ trong quá trình công tác.
--	--	--	---	--	---	---

T/M BAN CHI ỦY

BÍ THƯ

**Đỗ Thị Ngọc Lan**